CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 029/MSC/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("MSC")

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 625 55660 Fax: (028) 381 09463

E-mail: thongbao@msc.masangroup.com

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: CHIN-SU CHÁO GÀ

2. Thành phần: Nước hầm gà (xương gà 329,3 g/kg, nước, hành tím, gừng), thịt gà 160,2 g/kg, nước, gạo, đậu xanh 24,1 g/kg, đậu Hà Lan 8 g/kg, hạt sen sấy khô 8 g/kg, cà rốt 8 g/kg, hành tây, hạt nêm, đường, dầu cọ, chất điều vị (621, 635), hành tím, muối, bột tiêu, nước mắm, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Phương án đóng gói 1: Sản phẩm được chứa trong bao bì màng phức hợp đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế & được đóng gói hộp giấy. Các hộp giấy được đóng vào thùng carton; hoặc
- Phương án đóng gói 2: Sản phẩm được chứa trong bao bì màng phức hợp đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế. Các gói được đóng vào thùng carton.
- Quy cách đóng gói:

  - Gói/ Hộp: Khối lượng tịnh: 250 g
  - Thùng chứa hộp: Khối lượng tịnh: 7,5 kg (30 hộp x 250 g)
  - Thùng chứa gói: Khối lượng tịnh: 7,5 kg (30 gói x 250 g).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

A: Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp Masan

Lô 06, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Z: Công ty TNHH MNS Meat Hà Nam

Bản tự công bố này được đăng tải tại: http://www.masanconsumer.com/
Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty

Lô CN-02, khu công nghiệp Đồng Văn IV, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

(địa chỉ sản xuất được mã hóa thành các ký tự in hoa, in gần khu vực thông tin NSX – HSD)

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (*đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố*)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm các loại ngũ cốc và sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bao gồm cả sản phẩm ngũ cốc đã qua chế biến; ngũ cốc sử dụng làm thực phẩm, các sản phẩm ngũ cốc (đã và chưa qua chế biến))
2. Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, ban hành kèm theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế cho nhóm ngũ cốc và sản phẩm ngũ cốc; sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, khoai củ, đậu đỗ (dùng trực tiếp, không qua xử lý nhiệt trước khi sử dụng).
3. Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

M.S.D.N: 0302017440 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Hoàng Yến

Bản tự công bố này được đăng tải tại: http://www.masanconsumer.com/
Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty

Phụ lục

DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản Tự công bố số 029/MSC/2021

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	**NHÓM SẢN PHẨM CHÁO**	**Số TCCS 18:2021/MS101**
	CHIN-SU CHÁO GÀ	Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. **Các chỉ tiêu cảm quan:**

- Trạng thái: dạng sánh sệt, hạt cháo nở đều, có các miếng thịt gà và củ, hạt các loại
- Màu sắc: màu sắc đặc trưng
- Mùi, vị: mùi vị đặc trưng
- Trạng thái đặc trưng khác nếu có: không.

2. **Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng lipid của gói/hộp cháo	% khối lượng	≥ 1,2
2	Hàm lượng protein của gói/hộp cháo	% khối lượng	≥ 3,5
3	Hàm lượng carbohydrate của gói/hộp cháo	% khối lượng	≥ 5,8
4	Giá trị năng lượng của gói/hộp cháo	kcal/100 g	≥ 48,0

3. **Các chỉ tiêu vi sinh vật *(tính trên sản phẩm)*:** theo Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, ban hành kèm theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế cho nhóm ngũ cốc và sản phẩm ngũ cốc; sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, khoai củ, đậu đỗ (dùng trực tiếp, không qua xử lý nhiệt trước khi sử dụng) và tiêu chuẩn của nhà sản xuất:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10^2
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
3	*Escherichia coli*	CFU/g	10
		Hoặc MPN/g	3
4	Coliforms	CFU/g	10
5	*Staphylococcus aureus*	CFU/g	10
6	*Clostridium perfringens*	CFU/g	10
7	*Bacillus cereus*	CFU/g	10
8	*Samonella*	CFU/25 g	Không có

Bản tự công bố này được đăng tải tại: http://www.masanconsumer.com/
Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty

4. **Hàm lượng độc tố vi nấm:** theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm các loại ngũ cốc và sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bao gồm cả sản phẩm ngũ cốc đã qua chế biến; ngũ cốc sử dụng làm thực phẩm, các sản phẩm ngũ cốc (đã và chưa qua chế biến):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3

5. **Danh mục phụ gia thực phẩm:** tra cứu theo Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 08 năm 2019 Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm cho nhóm 16.0 Thực phẩm hỗn hợp

TT	Tên phụ gia	Chú thích
1	Mononatri Lglutamat (621)	
2	Dinatri 5'- ribonucleotid (635)	

Bản tự công bố này được đăng tải tại: http://www.masanconsumer.com/
Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty

M.S.D.N: 0302017440
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Mã kiểm soát AW : BGHO00013.18.2021.MS101
Ver: 01. Ngày thiết kế: 5/3/2021

08/3/2021

THÀNH PHẦN

Nước hầm gà (xương gà 329,3 g/kg, nước, hành tím, gừng), thịt gà 160,2 g/kg, nước, gạo, đậu xanh 24,1 g/kg, đậu Hà Lan 8 g/kg, hạt sen sấy khô 8 g/kg, cà rốt 8 g/kg, hành tây, hạt nêm, đường, dầu cọ, chất điều vị (621, 635), hành tím, muối, bột tiêu, nước mắm, hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên)

Sản phẩm chứa các nguyên liệu có nguồn gốc từ thủy sản
Có thể có mảnh xương vụn, cẩn thận khi dùng cho trẻ nhỏ.

Không dùng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng hoặc hư hỏng bao bì như rách, xẹp, căng phồng, mốc, ...

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG

Giá trị dinh dưỡng có trong 1 hộp 250 g:

Protein/ Chất đạm	≥ 8,8 g
Lipid/ Chất béo	≥ 3,0 g
Carbohydrate/ Carbohydrat	≥ 14,5 g
Energy/ Năng lượng	≥ 120,2 kcal

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần nơi có chuột, bọ, côn trùng

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

CHIN-SU® NGON HẢO HẠNG

KHỐI LƯỢNG TỊNH 250 g

CÔNG NGHỆ TÚI HẦM CHỊU NHIỆT **

CÔNG THỨC CHO BỮA ĂN TIỆN LỢI

3-5'

Bữa Sáng CẢ NHÀ Ở NHÀ

CHÁO GÀ

mới

Bữa sáng cả nhà ở nhà

CHIN-SU. NGON HẢO HẠNG

CHÁO GÀ

mới

THỊT GÀ & ĐẬU XANH

7 MÓN ĂN SÁNG

BỮA SÁNG DINH DƯỠNG CHO GIA ĐÌNH

KHỐI LƯỢNG TỊNH 250 g

NGON HƠN KHI DÙNG NÓNG *

SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CỦA

Masan consumer

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất tại Việt Nam

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản xuất theo số TCCS 18:2021/MS101

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SẢN PHẨM ĐÃ ĐƯỢC NẤU CHÍN VÀ CÓ THỂ DÙNG NGAY.

NGON HƠN KHI DÙNG NÓNG *

*** Hâm nóng bằng một trong hai cách sau:**

- Bằng lò vi sóng

Mở gói cháo và cho vào tô. Hâm nóng bằng lò vi sóng trong vòng 1 phút.

- Bằng nước nóng

Ngâm gói cháo trong nước sôi 3 - 5 phút. Mở gói cháo và cho vào tô

LƯU Ý

- Không bỏ trực tiếp gói cháo vào lò vi sóng

- Cẩn thận khi tiếp xúc với sản phẩm sau khi hâm nóng vì nhiệt độ cao có thể gây bỏng

** Gói cháo áp dụng công nghệ tiệt trùng sử dụng túi chịu nhiệt

Tư vấn khách hàng
1800 6068

8936136162874 BGHO00013

Mã kiểm soát AW : BGHO00013.18.2021.MS101
Ver: 01. Ngày thiết kế: 5/3/2021

08/3/2021

60

CHIN-SU®

NGON HẢO HẠNG

CHÁO GÀ

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Sản phẩm đã được nấu chín và có thể dùng ngay. Ngon hơn khi hâm nóng.

- Bằng lò vi sóng:

Mở gói cháo và cho vào tô. Hâm nóng bằng lò vi sóng trong **1 phút.**

- Bằng nước nóng:

Ngâm gói cháo trong nước sôi **3-5 phút.** Mở gói cháo và cho vào tô

Không bỏ trực tiếp gói cháo vào lò vi sóng.
Cẩn thận khi tiếp xúc với sản phẩm sau khi hâm nóng vì nhiệt độ cao có thể gây bỏng.

Không dùng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng hoặc hư hỏng bao bì như rách, xẹp, căng phồng, mốc,...

BGST00946

R=4

75

CHIN-SU®

NGON HẢO HẠNG

CHÁO GÀ

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Sản phẩm đã được nấu chín và có thể dùng ngay. Ngon hơn khi hâm nóng.

- Bằng lò vi sóng:

Mở gói cháo và cho vào tô. Hâm nóng bằng lò vi sóng trong **1 phút.**

- Bằng nước nóng:

Ngâm gói cháo trong nước sôi **3-5 phút.** Mở gói cháo và cho vào tô

Không bỏ trực tiếp gói cháo vào lò vi sóng.
Cẩn thận khi tiếp xúc với sản phẩm sau khi hâm nóng vì nhiệt độ cao có thể gây bỏng.

Không dùng khi sản phẩm đã hết hạn sử dụng hoặc hư hỏng bao bì như rách, xẹp, căng phồng, mốc,...

BGST00946

08/3/2021

Mã kiểm soát AW : BGST00946.18.2021.MS101
Ver: 01. Ngày thiết kế: 5/3/2021

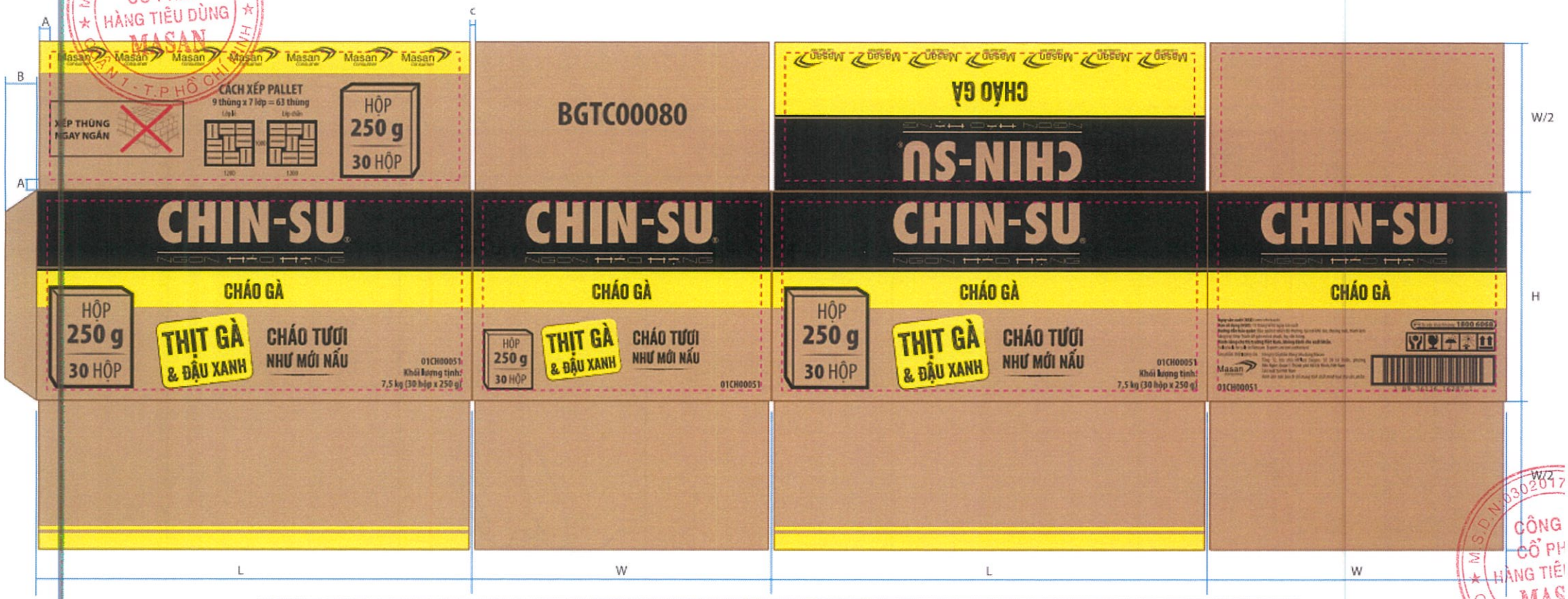

THÙNG CHÁO GÀ CHIN-SU 250 G		
Chiều dài (L)	Chiều rộng (W)	Chiều cao (H)
415	285	200
Khoảng cách nắp (C)	Khoảng cách artwork (A)	Độ rộng mép dán (B)
5	10	30

COLOR

PANTONE YELLOW U

08/3/2021

Mã kiểm soát AW : BGTC00080.18.2021.MS101
Ver: 01. Ngày thiết kế: 5/3/2021

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì
Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ thường, tại nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh để gần nơi có chuột, bọ, côn trùng.
Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.
Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Sản phẩm chất lượng của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Sản xuất tại Việt Nam
Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

Masan consumer

01CH00051

HỘP 250 g
30 HỘP

THỊT GÀ & ĐẬU XANH

CHÁO TƯƠI NHƯ MỚI NẤU

CÁCH XẾP PALLET

9 thùng x 7 lớp = 63 thùng

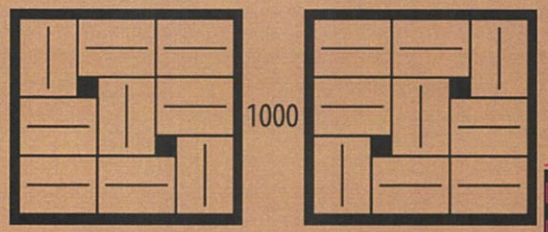

01CH00051

Khối lượng tịnh: 7,5 kg (30 hộp x 250 g)

BGTC00080

Tư vấn khách hàng: **1800 6068**

1 89 36136 16287 1

XẾP THÙNG NGAY NGẮN

CHIN-SU®
NGON HẢO HẠNG

CHÁO GÀ

08/3/2021

Mã kiểm soát AW : BGTC00080.18.2021.MS101
Ver: 01. Ngày thiết kế: 5/3/2021

BỘ Y TẾ
VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 003977 /VYTCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VILAS 219

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 03225.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM

Tên mẫu : **CHIN-SU CHÁO GÀ**

Ngày lấy mẫu : 25/02/2021

Lượng mẫu : 02 gói x 250 g

Ngày nhận mẫu : 25/02/2021

Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm

Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Carbohydrate	Ref. AOAC 986.25	8,18 g/100g (gói)	26/02/2021
2	Lipid	AOAC 922.06	2,61 g/100g (gói)	25/02/2021
3	Năng lượng	Regulation (EU) No 1169/2011	76,01 kcal/100g (gói)	26/02/2021
4	Protein	HD.PP.13/TT.LH:2016 (Ref. AOAC 991.20) (b)	4,95 g/100g (gói) (Nx6,25)	25/02/2021

Ghi chú:
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhôm ép kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 -03- 2021

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN

VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Đức Thịnh

BỘ Y TẾ
VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003980 /VYTCC

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 03124.21

VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM

Tên mẫu : **CHIN-SU CHÁO GÀ**

Ngày lấy mẫu : 24/02/2021

Lượng mẫu : 02 gói x 250 g

Ngày nhận mẫu : 24/02/2021

Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm

Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

Thời gian lưu mẫu : 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	*Bacillus cereus*	HD.PP.04.01/TT.VS (AOAC 980.31) (b) (d)	< 10 CFU /g	24/02/2021
2	*Clostridium perfringens*	HD.PP.05.01/TT.VS (AOAC 976.30) (b) (d)	< 10 CFU /g	24/02/2021
3	*Staphylococcus aureus*	AOAC 975.55 (b)	< 10 CFU /g	24/02/2021
4	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	HD.PP.01.01/TT.VS (AOAC 966.23) (b) (d)	< 10 CFU /g	24/02/2021
5	Coliforms	HD.PP.02.04/TT.VS (AOAC 991.14, TCVN 9975:2013) (b) (d)	< 10 CFU /g	24/02/2021
6	*Escherichia coli*	HD.PP.02.04/TT.VS (AOAC 991.14, TCVN 9975:2013) (b) (d)	< 10 CFU /g	24/02/2021
7	Định lượng nấm men và nấm mốc	HD.PP.32.6/TT.VS (AOAC 2014.05) (d)	< 10 CFU /g	24/02/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhôm ép kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ...04...-03-...2021...

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN

VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Đức Thịnh

BỘ Y TẾ
VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003981 **/VYTCC**

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 03125.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM

Tên mẫu : **CHIN-SU CHÁO GÀ**

Ngày lấy mẫu : 24/02/2021

Lượng mẫu : 01 gói x 250 g

Ngày nhận mẫu : 24/02/2021

Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm

Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	*Salmonella spp.*	HD.PP.10.05/TT.VS (Modify TCVN 8342:2010)	Không phát hiện /25g	24/02/2021

Ghi chú:
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhôm ép kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04-03-2021

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN

VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Đức Thịnh

BỘ Y TẾ
VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 003984 /VYTCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VILAS 219

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 03126.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM

Tên mẫu : **CHIN-SU CHÁO GÀ**

Ngày lấy mẫu : 24/02/2021

Lượng mẫu : 01 gói x 250 g

Ngày nhận mẫu : 24/02/2021

Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm

Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	*Escherichia coli*	AOAC 966.24 (b)	0 MPN /g	24/02/2021

Ghi chú:
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao nhôm ép kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 -03- 2021

TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN

VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TS. Nguyễn Đức Thịnh

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

VILAS 004 ISO/IEC 17025:2017

KT3-01254ATP1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

02/03/2021
Page 01/01

1. Tên mẫu : **CHIN-SU CHÁO GÀ**
   Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
   Sample description Mẫu đựng trong bao bì ép kín, không nhãn hiệu.
   As received sample is contained in sealed package, without label.
3. Số lượng mẫu : 01
   Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 24/02/2021
   Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 25/02/2021 - 01/03/2021
   Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN**
   Customer **Tầng 12, Tòa Nhà MPlaza Saigon,**
   39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm /*Test results* :

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo *Limit of Detection/Range of measurement*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Hàm lượng aflatoxin B1, µg/kg *Aflatoxin B1 content*	TCVN 7596:2007	0,25	Không phát hiện *Not detected*
7.2. Hàm lượng aflatoxin tổng (B1 + B2 + G1 + G2), µg/kg *Total aflatoxin content*	TCVN 7596:2007	0,25	Không phát hiện *Not detected*
7.3. Hàm lượng ochratoxin A, µg/kg *Ochratoxin A content*	QTTN/KT3 223 : 2018 (Ref: AOAC 2016 (2000.03))	0,3	Không phát hiện *Not detected*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
   Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. */ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
   The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
   This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
   Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004).Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
   The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet